

# THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC PHẨM CHẤT NHÂN ÁI CHO HỌC SINH TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC BÌNH TÂN PHƯỜNG TÂN TẠO, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Trần Thị Dung  
HV cao học quản lý giáo dục, Đại học Trà Vinh  
Email: triuedunghd@gmail.com

**Tóm tắt:** Giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh có vai trò rất quan trọng, bài báo này tập trung khảo sát và phân tích thực trạng quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh tại Trường Tiểu học Bình Tân, phường Tân Tạo, Thành phố Hồ Chí Minh. Mẫu nghiên cứu gồm 91 cán bộ quản lý và giáo viên (CBQL-GV). Nội dung khảo sát bao gồm: mục tiêu, nội dung giáo dục; nhận thức về tầm quan trọng của giáo dục phẩm chất nhân ái; công tác xây dựng kế hoạch; tổ chức thực hiện; chỉ đạo; và kiểm tra, đánh giá hoạt động. Kết quả nghiên cứu cho thấy đa số CBQL-GV nhận thức đúng đắn về vai trò của giáo dục phẩm chất nhân ái đối với sự phát triển toàn diện của học sinh tiểu học.

**Từ khóa:** Quản lý, Giáo dục phẩm chất nhân ái, Học sinh tiểu học, Hoạt động giáo dục, Trường Tiểu học Bình Tân.

## CURRENT STATUS OF MANAGING COMPASSION EDUCATION ACTIVITIES FOR STUDENTS AT BINH TAN PRIMARY SCHOOL, TAN TAO WARD, HO CHI MINH CITY

**Abstract:** Education of compassion in students plays a very important role. This article focuses on surveying and analyzing the current status of managing compassion education activities for students at Binh Tan Primary School, Tan Tao Ward, Ho Chi Minh City. The research sample consists of 91 administrators and teachers. The survey content includes: educational objectives and content; awareness of the importance of compassion education; planning; organization of implementation; direction; and inspection and evaluation of activities. The research results show that most administrators and teachers have a proper awareness of the role of compassion education in the holistic development of primary school students.

**Keywords:** Management, Compassion education, Primary school students, Educational activities, Binh Tan Primary School.

Nhận bài: 11/03/2026

Phản biện: 11/04/2026

Duyệt đăng: 15/04/2026

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, việc phát triển phẩm chất cho học sinh, đặc biệt là phẩm chất nhân ái, được xác định là một trong những mục tiêu cốt lõi của giáo dục phổ thông hiện nay. Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nhấn mạnh yêu cầu hình thành ở học sinh những phẩm chất chủ yếu như yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm, trong đó nhân ái giữ vai trò nền tảng trong việc định hướng hành vi và xây dựng các mối quan hệ xã hội tích cực (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Đồng thời, các tổ chức quốc tế cũng khẳng định giáo dục cảm xúc - xã hội, bao gồm lòng nhân ái và sự đồng cảm, là yếu tố thiết yếu giúp người học thích ứng với xã hội hiện đại và phát triển bền vững (OECD, 2021; UNICEF, 2022).

Ở cấp tiểu học, giai đoạn hình thành những giá trị đạo đức ban đầu, việc tổ chức các hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy công tác quản lý hoạt động này tại các nhà trường vẫn còn những hạn chế nhất định về xây dựng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá. Vì vậy, nghiên cứu quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất

nhân ái cho học sinh tại Trường Tiểu học Bình Tân, phường Tân Tạo, Thành phố Hồ Chí Minh là cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

### II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu văn bản tài liệu, điều tra bằng bảng hỏi. Kết quả thu được sẽ xử lý bằng phương pháp xử lý số liệu bằng thống kê toán học, xác định các tần số tuyệt đối (số đếm); Khách thể nghiên cứu 91 CBQL-GV tại trường tiểu học Bình Tân.

#### 2.2. Một số khái niệm

Quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh tiểu học là: Quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch và có tổ chức của hiệu trưởng và ban giám hiệu nhà trường đến việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra - đánh giá các hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái nhằm hình thành và phát triển ở học sinh tiểu học nhận thức, thái độ và hành vi yêu thương, cảm thông và giúp đỡ người khác, phù hợp với mục tiêu giáo dục tiểu học.

#### 2.3. Kết quả QLHĐ GDPC nhân ái cho học sinh tiểu học

### 2.3.1. Thực trạng thực hiện mục tiêu hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh tại Trường Tiểu học Bình Tân

Kết quả phản ánh mức độ nhận thức và sự đồng thuận của giáo viên về các mục tiêu của hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh tại Trường Tiểu học Bình Tân. Nhìn chung, với ĐTB chung = 2,83 (ĐLC = 0,52), có thể thấy giáo viên đánh giá các mục tiêu này ở mức đồng ý tương đối, tuy nhiên chưa đạt mức đồng thuận cao. Cụ thể, mục tiêu giúp học sinh hiểu ý nghĩa của các hành vi nhân ái đạt điểm trung bình cao nhất (ĐTB = 3,03; ĐLC = 0,87), cho thấy đa số giáo viên nhận thức rõ và đồng thuận với vai trò quan trọng của việc hình thành hiểu biết cho học sinh về các giá trị như yêu thương, chia sẻ và giúp đỡ người khác. Điều này phản ánh sự thống nhất khá tốt về mặt nhận thức ở khía cạnh tri thức đạo đức.

Trong khi đó, mục tiêu hình thành thái độ tích cực, thân thiện và tôn trọng người khác có điểm thấp nhất (ĐTB = 2,70; ĐLC = 0,76). Kết quả này cho thấy mức độ đồng thuận của giáo viên đối với mục tiêu này chưa cao, có thể do việc hình thành thái độ được xem là khó đo lường, khó tác động trực tiếp, hoặc chưa được cụ thể hóa rõ ràng trong quá trình giáo dục. Các mục tiêu liên quan đến hành vi và thực hành như rèn luyện hành vi ứng xử nhân văn (ĐTB = 2,85) và tạo điều kiện để học sinh thực hành các hành vi nhân ái (ĐTB = 2,85) cũng chỉ đạt mức trung bình. Điều này cho thấy giáo viên mới chỉ đồng ý ở mức tương đối, chưa thật sự có sự thống nhất cao về vai trò hoặc cách thức triển khai các mục tiêu này trong thực tế giáo dục. Đáng chú ý, mục tiêu hình thành phẩm chất nhân ái theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018 đạt ĐTB = 2,86, cho thấy giáo viên có nhận thức tương đối nhưng chưa thật sự mạnh mẽ và đồng đều về yêu cầu này. Tương tự, mục tiêu hình thành thói quen ứng xử nhân ái (ĐTB = 2,93) cũng phản ánh mức độ đồng thuận khá, nhưng chưa cao, cho thấy nhận thức về việc hình thành thói quen lâu dài cho học sinh vẫn còn chưa thực sự rõ nét. Độ lệch chuẩn của các mục tiêu dao động từ 0,75 đến 0,87, cho thấy vẫn tồn tại sự khác biệt nhất định trong nhận thức của giáo viên. Điều này cho thấy rằng chưa có sự thống nhất hoàn toàn trong cách hiểu và đánh giá về các mục tiêu giáo dục phẩm chất nhân ái.

### 2.3.2. Thực trạng thực hiện nội dung hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh

Kết quả phản ánh mức độ nhận thức của giáo viên về nội dung hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái ở mức khá tích cực. Điểm trung bình chung đạt 3.02 với độ lệch chuẩn 0.45 cho thấy phần lớn giáo viên lựa chọn mức “đồng ý”, đồng thời sự phân tán thấp cho thấy đánh giá có tính thống nhất tương đối cao trong toàn mẫu.

Xét theo xu hướng từ cao xuống thấp, nội dung được đánh giá cao nhất là việc hướng tới hình thành các hành vi cụ thể cho học sinh như chia sẻ, hợp tác và giúp đỡ bạn bè với ĐTB=3.18 và ĐLC 0.70. Tiếp theo là nội dung tập trung vào các giá trị cốt lõi như yêu thương, chia sẻ, tôn trọng và giúp đỡ người khác với ĐTB=3.16 và ĐLC=0.76. Nội dung đảm bảo sự phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi học sinh tiểu học cũng được đánh giá cao với ĐTB=3.14 và ĐLC=0.70. Những kết quả này cho thấy giáo viên có xu hướng đánh giá cao các nội dung mang tính cụ thể, trực tiếp và dễ quan sát trong quá trình giáo dục.

Ở mức trung gian, nội dung gắn với các tình huống thực tế trong đời sống học đường đạt ĐTB=2.95 với ĐLC=0.72, trong khi nội dung hướng tới hình thành thái độ tôn trọng sự khác biệt, khoan dung và không phân biệt đối xử ĐTB=2.87 với ĐLC=0.73. Điều này cho thấy mặc dù đã có sự chú ý đến yếu tố thực tiễn và giáo dục thái độ, nhưng mức độ nhận thức của giáo viên về các nội dung này chưa thật sự nổi bật so với các nội dung về hành vi và giá trị.

Thấp nhất là nội dung liên quan đến việc xác định rõ trong chương trình và tích hợp vào các môn học và hoạt động giáo dục với ĐTB=2.84 và ĐLC=0.86. Đây cũng là nội dung có độ phân tán cao nhất, phản ánh sự khác biệt nhất định trong nhận thức của giáo viên về tính hệ thống và mức độ tích hợp của nội dung giáo dục phẩm chất nhân ái trong chương trình.

Nhìn chung, kết quả cho thấy một xu hướng rõ ràng khi giáo viên đánh giá cao các nội dung mang tính cụ thể như hành vi và giá trị với ĐTB dao động từ 3.14 đến 3.18, trong khi các nội dung mang tính hệ thống, tích hợp và chiều sâu như chương trình, thực tiễn và thái độ có ĐTB chỉ dao động từ 2.84 đến 2.95. Điều này cho thấy rằng cần tăng cường làm rõ cấu trúc nội dung trong chương trình, đồng thời nâng cao mức độ gắn kết với thực tiễn và phát

triển chiều sâu giáo dục thái độ nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái.

### 2.3.3. *Thực trạng nhận thức về tầm quan trọng của quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh*

Kết quả cho thấy nhận thức của giáo viên về tầm quan trọng của quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái đạt ĐTB chung = 2.94 (ĐLC = 0.46), nằm trong khoảng  $2,50 < \text{ĐTB} \leq 3,25$ , tương ứng với mức “quan trọng”. Điều này cho thấy giáo viên nhìn nhận tương đối rõ vai trò của công tác quản lý trong giáo dục phẩm chất nhân ái, đồng thời đây là yếu tố tiềm năng cần tiếp tục được nâng cao nhận thức để phát huy hiệu quả hơn trong thực tiễn. Xét theo từng nội dung, các giá trị trung bình dao động từ 2.66 đến 3.15, phản ánh mức độ nhận thức khá đồng đều nhưng chưa đạt mức “rất quan trọng”. Trong đó, nội dung “quản lý giúp kịp thời phát hiện và điều chỉnh những hạn chế trong quá trình giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh” đạt cao nhất với ĐTB = 3.15 (ĐLC = 0.80), cho thấy giáo viên đánh giá cao vai trò điều chỉnh, giám sát của công tác quản lý trong quá trình triển khai giáo dục. Tương tự, vai trò của quản lý trong việc đảm bảo sự thống nhất giữa các môn học và hoạt động giáo dục cũng được đánh giá khá cao với ĐTB = 3.12 (ĐLC = 0.72), phản ánh nhận thức tích cực về tính điều phối và liên kết của quản lý trong môi trường giáo dục. Bên cạnh đó, nội dung quản lý giúp định hướng mục tiêu, nội dung và phương pháp giáo dục đạt ĐTB = 2.96 (ĐLC = 0.81) và vai trò của quản lý trong việc xây dựng môi trường học đường thân thiện, nhân văn đạt ĐTB = 2.82 (ĐLC = 0.79), đều ở mức “quan trọng”. Điều này cho thấy giáo viên đã nhận thức được vai trò định hướng và tạo môi trường của quản lý, tuy nhiên mức độ đánh giá chưa thật sự nổi bật. Đáng chú ý, nội dung “quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục theo Chương trình GDPT 2018” có điểm trung bình thấp nhất với ĐTB = 2.66 (ĐLC = 0.80). Mặc dù vẫn thuộc mức “quan trọng”, nhưng kết quả này cho thấy một bộ phận giáo viên chưa thực sự nhận thức sâu sắc mối liên hệ trực tiếp giữa công tác quản lý và việc thực hiện mục tiêu chương trình giáo dục tổng thể. Đây là khía cạnh cần được tăng cường tuyên truyền và nâng cao nhận thức trong đội ngũ giáo viên.

### 2.3.4. *Thực trạng thực hiện xây dựng kế hoạch quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh*

Kết quả cho thấy việc xây dựng kế hoạch quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh tại Trường Tiểu học Bình Tân đạt ĐTB chung = 2.84 (ĐLC = 0.57), nằm trong khoảng  $2,50 < \text{ĐTB} \leq 3,25$ , tương ứng với mức “khá”. Điều này phản ánh công tác xây dựng kế hoạch đã được triển khai ở mức tương đối tốt, là yếu tố tiềm năng cần tiếp tục cải tiến để nâng cao chất lượng quản lý.

Xét theo từng nội dung, ĐTB dao động từ 2.69 đến 3.01, cho thấy mức độ thực hiện khá đồng đều giữa các tiêu chí. Trong đó, nội dung “kế hoạch giáo dục phẩm chất nhân ái bảo đảm tính khả thi và có thể điều chỉnh linh hoạt theo điều kiện thực tế của nhà trường” đạt điểm cao nhất với ĐTB = 3.01 (ĐLC = 0.73), thể hiện kế hoạch bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu thực tiễn và có khả năng thích ứng với bối cảnh cụ thể của nhà trường. Đây là yếu tố khá, có tiềm năng phát huy thành điểm mạnh nếu tiếp tục được hoàn thiện.

Các nội dung liên quan đến việc xây dựng kế hoạch phù hợp với đặc điểm tâm lý, lứa tuổi học sinh (ĐTB = 2.89; ĐLC = 0.76) và xác định rõ nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục (ĐTB = 2.84; ĐLC = 0.80) cũng đạt mức “khá”, cho thấy nhà trường đã có sự quan tâm đến tính phù hợp và tính cụ thể trong quá trình lập kế hoạch. Đồng thời, việc phân công nhiệm vụ cho giáo viên và các lực lượng tham gia (ĐTB = 2.79; ĐLC = 0.67) cũng được thực hiện tương đối rõ ràng, góp phần đảm bảo tính tổ chức trong triển khai hoạt động.

Tuy nhiên, nội dung “nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phẩm chất nhân ái bám sát mục tiêu của Chương trình GDPT 2018” có điểm trung bình thấp nhất với ĐTB = 2.69 (ĐLC = 0.77). Mặc dù vẫn thuộc mức “khá”, nhưng kết quả này cho thấy việc liên kết chặt chẽ giữa kế hoạch giáo dục phẩm chất nhân ái với mục tiêu chương trình tổng thể vẫn chưa thật sự nổi bật. Đây là khía cạnh cần được chú trọng cải tiến, nhằm đảm bảo tính định hướng chiến lược và sự thống nhất trong hoạt động giáo dục.

### 2.3.5. *Thực trạng thực hiện tổ chức hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh*

Kết quả cho thấy việc tổ chức hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh có ĐTB chung = 2.91 (ĐLC = 0.53), nằm trong khoảng  $2,50 < \text{ĐTB} \leq 3,25$ , tương ứng với mức “khá”. Điều này phản ánh hoạt động tổ chức đã được triển khai

tương đối hiệu quả và đồng bộ, là yếu tố tiềm năng cần tiếp tục cải tiến để nâng cao chất lượng thực hiện. Xét theo từng nội dung, có ĐTB dao động từ 2.76 đến 3.05, cho thấy mức độ thực hiện khá đồng đều giữa các khía cạnh. Trong đó, nội dung “có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng xã hội trong tổ chức hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái” đạt cao nhất với ĐTB = 3.05 (ĐLC = 0.88), thể hiện nhà trường đã bước đầu phát huy được vai trò liên kết giữa các lực lượng giáo dục. Đây là yếu tố khá, có tiềm năng phát triển thành điểm mạnh nếu tiếp tục được tăng cường và duy trì ổn định.

Bên cạnh đó, việc tổ chức hoạt động giáo dục theo kế hoạch thông qua các môn học và hoạt động giáo dục đạt ĐTB = 2.92 (ĐLC = 0.74) và việc đa dạng hóa các hình thức tổ chức như dạy học trên lớp, sinh hoạt tập thể, hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa đạt ĐTB = 2.93 (ĐLC = 0.78). Những kết quả này cho thấy nhà trường đã chú trọng triển khai hoạt động một cách linh hoạt, kết hợp nhiều hình thức nhằm đạt mục tiêu giáo dục phẩm chất nhân ái. Đồng thời, môi trường giáo dục trong nhà trường thể hiện sự tôn trọng, yêu thương và khuyến khích hành vi nhân ái cũng được đánh giá ở mức khá với ĐTB = 2.89 (ĐLC = 0.78), góp phần tạo nền tảng thuận lợi cho việc hình thành và phát triển phẩm chất ở học sinh. Tuy nhiên, nội dung “có sự phân công rõ ràng trách nhiệm cho giáo viên và các bộ phận trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái” có điểm trung bình thấp nhất với ĐTB = 2.76 (ĐLC = 0.73). Mặc dù vẫn thuộc mức “khá”, nhưng kết quả này cho thấy việc phân công nhiệm vụ chưa thật sự rõ ràng và chặt chẽ, có thể ảnh hưởng đến hiệu quả phối hợp và tổ chức thực hiện. Đây là khía cạnh cần được quan tâm cải tiến nhằm nâng cao tính trách nhiệm và hiệu quả trong quá trình triển khai hoạt động.

### 2.3.6. Thực trạng thực hiện chỉ đạo hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh

Kết quả cho thấy hoạt động chỉ đạo giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh có ĐTB chung = 2.69 (ĐLC = 0.55), nằm trong khoảng  $2,50 < \text{ĐTB} \leq 3,25$ , tương ứng với mức “khá”. Điều này cho thấy công tác chỉ đạo đã được triển khai nhưng chưa thật sự nổi bật, là yếu tố tiềm năng cần tiếp tục cải tiến để nâng cao hiệu quả quản lý. Xét theo từng nội dung, các giá trị trung bình dao động từ 2.60 đến 2.74, phản ánh mức độ thực hiện tương đối đồng đều nhưng đều ở ngưỡng thấp của mức

“khá”. Nội dung “ban giám hiệu chỉ đạo rõ ràng về mục tiêu, nội dung và yêu cầu giáo dục phẩm chất nhân ái theo Chương trình GDPT 2018” đạt ĐTB = 2.74 (ĐLC = 0.75), cho thấy định hướng chung đã được triển khai nhưng chưa thực sự mạnh mẽ. Tương tự, việc khuyến khích giáo viên đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục đạt ĐTB = 2.73 (ĐLC = 0.66) và việc kịp thời điều chỉnh, giải quyết khó khăn cho giáo viên đạt ĐTB = 2.70 (ĐLC = 0.82) cũng đều ở mức khá, phản ánh vai trò hỗ trợ của ban giám hiệu đã được thực hiện nhưng chưa thật sự hiệu quả và kịp thời trong mọi trường hợp.

Đáng chú ý, hai nội dung có điểm trung bình thấp nhất là việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn, tập huấn nhằm nâng cao năng lực cho giáo viên (ĐTB = 2.64; ĐLC = 0.69) và việc hướng dẫn cụ thể lồng ghép giáo dục phẩm chất nhân ái vào các môn học và hoạt động giáo dục (ĐTB = 2.60; ĐLC = 0.80). Mặc dù vẫn thuộc mức “khá”, nhưng các kết quả này cho thấy hoạt động bồi dưỡng chuyên môn và hướng dẫn thực hành còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu của giáo viên trong quá trình triển khai. Đây là những khía cạnh cần được ưu tiên cải tiến, vì có vai trò trực tiếp đến chất lượng thực hiện giáo dục phẩm chất trong nhà trường.

### 2.3.7. Thực trạng thực hiện đánh giá quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh

Kết quả cho thấy hoạt động kiểm tra, đánh giá trong quản lý giáo dục phẩm chất nhân ái với ĐTB chung = 2.74 (ĐLC = 0.51), nằm trong khoảng  $2,50 < \text{ĐTB} \leq 3,25$ , tương ứng với mức “khá”. Điều này phản ánh công tác kiểm tra, đánh giá đã được triển khai tương đối thường xuyên, là yếu tố tiềm năng cần tiếp tục cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả quản lý. Xét theo từng nội dung, các giá trị trung bình dao động từ 2.52 đến 3.00, cho thấy mức độ thực hiện có sự phân hóa nhất định giữa các khía cạnh. Nội dung “nhà trường thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên việc triển khai kế hoạch giáo dục phẩm chất nhân ái theo mục tiêu đã đề ra” đạt cao nhất với ĐTB = 3.00 (ĐLC = 0.74), thể hiện hoạt động kiểm tra đã được duy trì khá đều đặn và có tính hệ thống. Đây là yếu tố khá, có tiềm năng phát triển thành điểm mạnh nếu tiếp tục được duy trì và nâng cao chất lượng thực hiện.

Các nội dung liên quan đến việc phản hồi kết quả đánh giá (ĐTB = 2.78; ĐLC = 0.81) và sử dụng đa dạng hình thức, nguồn thông tin trong đánh giá (ĐTB = 2.73; ĐLC = 0.80) cũng đạt mức “khá”, cho thấy nhà trường đã bước đầu chú trọng

đến tính đa chiều và tính phản hồi trong hoạt động kiểm tra, đánh giá. Đồng thời, nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện kế hoạch, nội dung và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục của giáo viên đạt ĐTB = 2.68 (ĐLC = 0.76), phản ánh việc kiểm tra đã đi vào các khía cạnh cơ bản của quá trình thực hiện. Tuy nhiên, nội dung “kết quả kiểm tra, đánh giá được sử dụng làm căn cứ để điều chỉnh kế hoạch và nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái của nhà trường” có điểm trung bình thấp nhất với ĐTB = 2.52 (ĐLC = 0.65), nằm sát ngưỡng dưới của mức “khá”. Điều này cho thấy việc sử dụng kết quả đánh giá vào cải tiến và ra quyết định quản lý chưa thực sự hiệu quả, chưa phát huy hết vai trò của kiểm tra, đánh giá như một công cụ điều chỉnh và nâng cao chất lượng hoạt động. Đây là khía cạnh cần được ưu tiên cải tiến mạnh hơn trong thời gian tới.

Nhìn chung, công tác kiểm tra, đánh giá trong quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái đã được thực hiện tương đối đầy đủ và thường xuyên, tuy nhiên vẫn còn hạn chế ở việc khai thác và sử dụng kết quả đánh giá cho mục đích cải tiến. Vì vậy, nhà trường cần chú trọng tăng cường sử dụng

kết quả đánh giá một cách hiệu quả trong điều chỉnh kế hoạch, đồng thời nâng cao chất lượng phản hồi và đa dạng hóa phương pháp đánh giá, nhằm phát huy tối đa vai trò của kiểm tra, đánh giá trong quản lý giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh.

### III. KẾT LUẬN

Quản lý hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh tiểu học giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành nền tảng đạo đức và phát triển nhân cách toàn diện cho người học. Nghiên cứu tại Trường Tiểu học Bình Tân cho thấy, khi công tác quản lý được triển khai theo hướng khoa học, có kế hoạch, tổ chức đồng bộ và gắn với thực tiễn, các giá trị nhân ái được nuôi dưỡng một cách tự nhiên, bền vững trong môi trường học đường. Tuy nhiên, trước yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay, việc nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động này cần tiếp tục được chú trọng theo hướng tăng cường tính hệ thống, phát huy vai trò của các lực lượng giáo dục và đa dạng hóa hình thức tổ chức. Điều đó không chỉ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phẩm chất cho học sinh mà còn tạo dựng một môi trường giáo dục nhân văn, nơi mỗi học sinh được phát triển trong sự thấu hiểu, sẻ chia và trách nhiệm với cộng đồng.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*. Hà Nội.
- OECD. (2021). *Beyond Academic Learning: First Results from the Survey of Social and Emotional Skills*. OECD Publishing.
- UNICEF. (2022). *Global framework on transferable skills*. United Nations Children's Fund.
- Nguyễn Thị Thu Thủy. (2020). *Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học trong bối cảnh đổi mới giáo dục phổ thông*. Tạp chí Khoa học Giáo dục, (162), 48–53.
- Phạm Thị Hồng Thanh. (2019). *Thiết kế quy trình tổ chức các hình thức hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh lớp 4 ở trường tiểu học thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp*. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.